

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2026/HS-ST

Ngày: 13/5/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Trình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Kim Lan

Bà Phạm Thị Kim Sa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Minh Chí - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2026/TLST-HS ngày 25/3/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2026/QĐXXST-HS ngày 24/4/2026 đối với bị cáo:

**Võ Quốc T**, tên gọi khác không; sinh ngày 20/7/1977 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú số B, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số 083077014364; trình độ văn hóa 01/12; nghề nghiệp không; dân tộc Kinh; giới tính N; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Văn T1 (đã chết) và bà Võ Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án có 04 tiền án:

Tại Bản án Số 22/2005/HSST ngày 08/12/2005, của Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 01 năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 08 năm tù (chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2010).

Tại Bản án Số 34/2011/HSST ngày 03/8/2011, của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2017).

Tại Bản án Số 49/2019/HS-ST ngày 12/8/2019, của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2021).

Tại Bản án Số 06/2022/HS-ST ngày 11/01/2022, của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2024).

Tiền sự ngày 29/9/2025, bị Công an phường A, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2025 và chuyển tạm giam từ ngày 04/11/2025 cho đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Trần Văn T2, sinh năm 1958; nơi cư trú: số A, Khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/11/2025, Phòng C, Công an tỉnh V phối hợp Công an phường A, tỉnh Vĩnh Long tuần tra đảm bảo trật tự an toàn giao thông các tuyến đường trên địa bàn phường A, tỉnh Vĩnh Long. Khi đến khu vực đường C ở Khu phố E, phường A, tỉnh Vĩnh Long tổ tuần tra phát hiện Võ Quốc T đang điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 71B2-787.49 đi từ hướng Công viên A, tỉnh Vĩnh Long về đường N, phường A, tỉnh Vĩnh Long có dấu hiệu về tội phạm ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi T bước xuống xe, lực lượng tuần tra phát hiện trong lòng bàn tay của T có cầm một túi nylon màu trắng, T vứt xuống đường cách vị trí T đứng khoảng 60cm. Kiểm tra túi nylon do T vứt xuống đường có đặc điểm là 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius màu đỏ đen, Biển kiểm soát 71B2.787.49 do T điều khiển, phát hiện bên trong cốp xe có 01 (một) nỏ thủy tinh, trong phễu của nỏ thủy tinh có chất màu nâu nghi là ma túy. Võ Quốc T khai nhận túi nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá T mua nhằm mục đích để dành sử dụng và chất màu nâu trong phễu của nỏ thủy tinh là ma túy đá T đã sử dụng trước đó còn lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T. Tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với Võ Quốc T, kết quả T dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: khoảng 10 giờ ngày 30/10/2025, Võ Quốc T đi xe khách đến khu vực Bến xe M, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người nam thanh niên tên K (không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy để sử dụng. K bán cho T 01 túi nylon chứa ma túy đá, T trả cho K 2.500.000 đồng. Sau đó, K lấy nỏ thủy tinh trút ma túy của K vào nỏ cùng T sử dụng. Thấy ma túy còn trong nỏ thủy tinh nên K cho T mang về để sử dụng. T đi về cất giấu ma túy vừa mua được và nỏ thủy tinh tại bãi cỏ của dãy phân cách cứng trên đường Đ khu vực gần vòng xuyên P. Khoảng 17 giờ 10 ngày 01/11/2025, T đến lấy túi ma túy cầm trên tay trái còn nỏ thủy tinh để vào cốp xe và điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 71B2-787.49 đi về nhà ở Khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long. Khi đến khu vực đường C ở Khu phố E, phường A, tỉnh Vĩnh Long thì bị Cơ quan điều tra phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát 71B2-787.49, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, số máy E32VE-588089, số khung chưa xác định; 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khẹp và vạch màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1; 01 (một) nỏ thủy tinh, bên trong phễu của nỏ thủy tinh có chất màu nâu nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2; 01 ống hút nhựa màu trắng tím; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Motorola màu đen; 01 đĩa DVD nhãn hiệu Maxell chứa 01 đoạn video dung lượng 39,277KB ghi hình diễn biến lúc bắt quả tang T.

Tại Kết luận giám định số 278/2025/KL-KTHS-KV2 ngày 04/11/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,9262 gam. Chất màu nâu bên trong phễu của nỏ thủy tinh gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1316 gam.

H lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V mẫu vật sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu 278/2025/K1 có khối lượng là 9,8160 gam; mẫu vật và nỏ thủy tinh được niêm phong trong phong bì ký hiệu 278/2025/K2 có khối lượng là 0,0969 gam.

Tại Kết luận giám định Số 201/KL-KTHS-KV1 ngày 15/02/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận: xe mô tô gắn Biển kiểm soát 71B2-787.49 số khung bị đục phá số, không bị cắt hàn tại vị trí đóng số. Sau giám định số khung đọc được là RLCUE3740 (dấu “...” là dãy ký tự không đọc được do bị đục phá số. Số máy E32VE-588089 không bị đục sửa, không bị cắt hàn tại vị trí đóng số.

Đối với 01 phong bì ký hiệu số 278/2025/K1 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 9,8160 gam và vỏ bao gói; 01 phong bì số 278/2025/K2 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0969 gam và 01 nỏ thủy tinh là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Motorola màu đen là tài sản của T do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Võ Quốc T.

Đối với 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát 71B2-787.49 là phương tiện bị cáo dùng cất giấu ma túy. T khai xe mô tô là do T nhận cầm cố của người nam thanh niên tên Q (không rõ họ tên, địa chỉ), qua giám định xác định số khung bị đục phá số, chủ sở hữu là Nguyễn Minh S bị mất trộm vào năm 2023 trên địa bàn phường B, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan điều tra đã thông báo chuyển thông tin về tội phạm và xe mô tô Biển kiểm soát 71B2-787.49 đến Công an phường B xác minh xử lý theo quy định.

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD nhãn hiệu Maxell chứa 01 đoạn video dung lượng 39,277KB ghi hình diễn biến lúc bắt quả tang T.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKSKV5 ngày 24/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa:**

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu Số 278/2025/K1 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 9,8160 gam và vỏ bao gói; 01 phong bì Số 278/2025/K2 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0969 gam và 01 nỏ thủy tinh.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Motorola màu đen cho Võ Quốc T.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã chuyển 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát 71B2-787.49 là phương tiện bị cáo dùng cất giấu ma túy và thông tin về tội phạm do có liên quan đến vụ án khác.

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD nhãn hiệu Maxell chứa 01 đoạn video dung lượng 39,277KB ghi hình diễn biến lúc bắt quả tang T.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định:

Lúc 18 giờ 30 phút ngày 01/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V phát hiện bắt quả Võ Quốc T đang tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 10,0578 gam nhằm mục đích sử dụng, tại Khu phố E, phường A, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm thoả mãn cơn nghiện. Bị cáo đã bị kết án, đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”. Với ý thức và hành vi đó bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án, đã bị xử lý vi phạm hành chính chưa được xoá.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng là “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung không áp dụng do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu số 278/2025/K1 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 9,8160 gam và vỏ bao gói;

01 phong bì số 278/2025/K2 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0969 gam và 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu tím do đây là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Motorola màu đen cho Võ Quốc T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã quyết định chuyển 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát 71B2-787.49 là phương tiện bị cáo dùng cất giấu ma túy và thông tin về tội phạm do có liên quan đến vụ án khác nên ghi nhận và không xem xét xử lý trong vụ án này.

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD nhãn hiệu Maxell chứa 01 đoạn video dung lượng 39,277KB ghi hình diễn biến lúc bắt quả tang T.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng bán ma túy cho bị cáo để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Võ Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025

Xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2025.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu số 278/2025/K1 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 9,8160 gam và vỏ bao gói; 01 phong bì số 278/2025/K2 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0969 gam và 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu tím.

*(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2026).*

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD nhãn hiệu Maxell chứa 01 đoạn video dung lượng 39,277KB ghi hình diễn biến lúc bắt quả tang T.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Văn Trình**